

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**  
Số: **491**/KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
*Kon Tum, ngày 27 tháng 01 năm 2023*

**KẾ HOẠCH**  
**Khắc phục các hạn chế, khuyết điểm theo Kết luận số 09/KL-TTBNV**  
**ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Thanh tra Bộ Nội vụ**

Thực hiện Kết luận số 09/KL-TTBNV ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Thanh tra Bộ Nội vụ tại Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum theo Kế hoạch thanh tra năm 2022 của Bộ Nội vụ (*Kết luận số 09/KL-TTBNV*); Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum xây dựng kế hoạch khắc phục các hạn chế, khuyết điểm theo Kết luận số 09/KL-TTBNV như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của Thanh tra Bộ Nội vụ tại Kết luận số 09/KL-TTBNV.

- Các đơn vị, địa phương có liên quan đến các hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra tại Kết luận số 09/KL-TTBNV nghiêm túc tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân có hạn chế, khuyết điểm và kịp thời chấn chỉnh, khắc phục. Quá trình thực hiện cần bám sát các nội dung kiến nghị của Thanh tra Bộ Nội vụ tại Kết luận số 09/KL-TTBNV.

### **II. NỘI DUNG**

#### **1. Thủ trưởng các sở, ban ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

1.1. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; nâng ngạch công chức; bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; việc xử lý sai phạm trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm công chức theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Ban Bí thư<sup>(1)</sup>, Kết luận số 71-KL/TW ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Bí thư<sup>(2)</sup> và Hướng dẫn số 2965/HĐ-BNV ngày 15 tháng 06 năm 2020 của Bộ Nội vụ về việc xử lý đối với những trường hợp có sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức.

1.2. Rà soát các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức do tỉnh ban hành và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Luật Cán bộ, công chức, các văn bản hướng dẫn thi hành và tình hình thực tế của địa phương.

<sup>1</sup> Kết luận số 48-KL/TW ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Ban Bí thư về kết quả tự kiểm tra, rà soát thực hiện công tác cán bộ theo Thông báo kết luận số 43-TB/TW ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Chính trị.

<sup>2</sup> Kết luận số 71-KL/TW ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Bí thư về xử lý sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức theo Thông báo kết luận số 43-TB/TW ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Chính trị.

1.3. Có kế hoạch cử công chức được tuyển dụng, bổ nhiệm và bổ nhiệm ngạch công chức đi đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn trước khi bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định pháp luật.

1.4. Sử dụng công chức ngạch cán sự đảm bảo đúng vị trí việc làm được phê duyệt; bố trí công tác cho công chức có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

1.5. Tiếp tục rà soát đối với các trường hợp được tuyển dụng, bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, kịp thời phát hiện các trường hợp không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục để có hình thức xử lý theo quy định.

1.6. Rà soát, thực hiện việc xây dựng hồ sơ công chức theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức và các quy định hiện hành.

1.7. Xem xét, xử lý theo thẩm quyền đối với các trường hợp được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý chưa đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn chức danh theo Thông báo số 43-TB/TW; Kết luận số 48-KL/TW và Kết luận số 27-KL/TW.

1.8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thanh tra tỉnh<sup>(3)</sup> tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đối với đơn vị ngay sau khi Bộ, ngành Trung ương ban hành Thông tư hướng dẫn.

Riêng Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng khẩn trương phối hợp với các cơ quan liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo đúng trình tự, thủ tục quy định (*theo các đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất tại Công văn số 1957/UBND-NC ngày 23 tháng 6 năm 2022 về chủ trương xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Công văn số 3965/UBND-NC ngày 21 tháng 11 năm 2022 về chủ trương xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Xây dựng*)

1.9. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

1.10. Kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hạn chế, khuyết điểm được nêu trong kết luận thanh tra; căn cứ tính chất, mức độ vi phạm (*nếu có*) để xem xét, xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo phân cấp quản lý (*nếu có*).

<sup>3</sup> Đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2023 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Ngoại vụ; đồng thời Sở Thông tin và Truyền thông đã có Tờ trình số 156/TTr-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum.

## 2. Sở Nội vụ

2.1. Chủ trì phối hợp với các đơn vị, địa phương căn cứ quy định của cấp có thẩm quyền về chức danh, chức vụ lãnh đạo quản lý, tiêu chuẩn chức danh, phân cấp quản lý cán bộ... tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Quy định cụ thể về thành phần tham dự các bước trong quy trình bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 4 Điều 46 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP<sup>(4)</sup>.

- Rà soát các quy định hiện hành đối với tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành để tham mưu điều chỉnh hoặc ban hành mới cho phù hợp với các quy định có liên quan và thực tế của địa phương; đồng thời quy định về điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo tổ chức hành chính thuộc các Chi cục trực thuộc Sở để thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh.

2.2. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng công chức, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế để có biện pháp chấn chỉnh hoặc tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền chỉ đạo khắc phục kịp thời<sup>(5)</sup>. Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tập huấn, cập nhật các văn bản mới, hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức trực tiếp tham mưu công tác tổ chức cán bộ, quản lý công chức các cơ quan, đơn vị, địa phương.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này khẩn trương triển khai thực hiện; tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể đảm bảo chất lượng, hiệu quả nhằm giải quyết dứt điểm các hạn chế, khuyết điểm theo Kết luận số 09/KL-TTBNV. Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung trên về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) trước 30 tháng 5 năm 2023 và gửi kèm các tài liệu minh chứng kèm theo.

### \* Thời gian thực hiện và hoàn thành

- Nội dung 1.1 đến 1.6 và 2.2: Thực hiện trong năm 2023 và các năm tiếp theo.
- Nội dung 1.7, 1.10 và 2.1: Thực hiện và hoàn thành trước ngày 30 tháng 5 năm 2023.

- Nội dung 1.8: Đối với các đơn vị đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến về đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hoàn thành trong Quý I năm 2023. Các đơn vị còn lại thực hiện ngay sau khi Bộ quản lý ngành, lĩnh vực hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

<sup>4</sup> Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

<sup>5</sup> Tổng hợp chung, tham mưu Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện tốt công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của các Huyện ủy, thành ủy.

- Nội dung 1.9: Thực hiện ngay sau khi Bộ Nội vụ và bộ quản lý ngành, lĩnh vực hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức (*dự kiến Quý I năm 2023*).

## 2. Giao Sở Nội vụ:

- Trích sao các nội dung tồn tại, hạn chế gửi đến từng cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để làm cơ sở triển khai thực hiện khắc phục, tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung trên; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra của các cơ quan, đơn vị; xây dựng dự thảo báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra của Thanh tra Bộ Nội vụ theo yêu cầu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 23 tháng 6 năm 2023.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc thực hiện. Trường hợp có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo rõ nguyên nhân, đề xuất hướng xử lý (*qua Sở Nội vụ*) để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉ đạo, xử lý kịp thời./.

### Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Nội vụ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, NC.NMT, TTTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn

ll



**DANH SÁCH**

**Các cơ quan, đơn vị nhận văn bản Kế hoạch khắc phục các hạn chế,  
khuyết điểm và tổ chức thực hiện Kết luận của Thanh tra Bộ Nội vụ**

TT	Tên cơ quan
<b>I</b>	<b>Các cơ quan hành chính thuộc tỉnh</b>
1	Sở Nội vụ
2	Sở Tư pháp
3	Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Sở Tài chính
5	Sở Công Thương
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
7	Sở Giao thông vận tải
8	Sở Xây dựng
9	Sở Tài nguyên và Môi trường
10	Sở Thông tin Truyền thông
11	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
12	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
13	Sở Khoa học và Công nghệ
14	Sở Giáo dục và Đào tạo
15	Sở Y tế
16	Sở Ngoại vụ
17	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
18	Ban Dân tộc
19	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh
20	Thanh tra tỉnh
<b>II</b>	<b>Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (09 huyện, thành phố Kon Tum)</b>